

Số: 172 /KH-UBND

Lào Cai, ngày 16 tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH

Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010-2015” đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BTP ngày 21/02/2018 của Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 – 2015” đến năm 2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 – 2015” đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010-2015” (sau đây gọi là Đề án) theo các Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26/11/2010, Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 – 2015” đến năm 2020 theo Quyết định số 288/QĐ-BTP ngày 21/02/2018 của Bộ Tư pháp.

1.2. Tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng, nhân rộng các mô hình, hình thức PBGDPL hiệu quả cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 – 2015; nắm bắt, đánh giá đúng nhu cầu và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả PBGDPL cho thanh, thiếu niên gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống để hình thành nhân cách con người Việt Nam phát triển toàn diện.

1.3. Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên; đề cao trách nhiệm tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật của thanh, thiếu niên.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác thanh, thiếu niên tại Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Thanh niên, Nghị định số 120/2007/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh niên và Nghị định số 78/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2007/NĐ-CP; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chiến lược Thanh thiếu niên nói chung, phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh, thiếu niên nói riêng trong giai đoạn hiện nay 2016 – 2020.

2.2. Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện; bám sát mục tiêu tại Quyết định số 1042/QĐ-TTg, Quyết định số 705/QĐ-TTg; không trùng lặp với các chương trình, đề án khác; phân công rõ trách nhiệm của từng chủ thể.

2.3. Đề cao trách nhiệm, phát huy vai trò của các ngành, các cấp, nhất là ngành Nội vụ, Tư pháp, Lao động – Thương binh và Xã hội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên.

2.4. Bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ chính trị của bộ, ngành, địa phương; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ khác để sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, phát huy đầy đủ tinh thần tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong thanh, thiếu niên; đưa công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, trở thành nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm phát huy đầy đủ vai trò của thanh, thiếu niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phần đầu 100% thanh niên là công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang được tuyên truyền, phổ biến về các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý, về quyền, nghĩa vụ công dân; chính sách, pháp luật về thanh, thiếu niên.

2.2. Đến năm 2020, có từ 60% đến 90% thanh niên, thiếu niên đặc thù (nông thôn, miền núi, khuyết tật, bạo lực gia đình, công nhân...) được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến quyền, nghĩa vụ và đời sống, công việc của từng đối tượng, từng địa bàn.

2.3. Phần đầu từ 80% trở lên thanh, thiếu niên tự do, sinh sống, lao động tại địa bàn cư trú được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến quyền, nghĩa vụ và đời sống, công việc của từng đối tượng, từng địa bàn; phần đầu từ 70% trở lên thanh niên lao động ở nước ngoài được

thông tin, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ, đời sống, công việc.

2.4. Giảm từ 10 đến 20% số vi phạm pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên.

2.5. Nâng cao năng lực, bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức pháp luật mới và nghiệp vụ PBGDPL cho người làm công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên, cán bộ Đoàn thực hiện PBGDPL.

III. NHIỆM VỤ

1. Hoạt động quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án

1.1. Ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn thực hiện Đề án (Theo Kế hoạch, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương)

a) Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2020, Kế hoạch thực hiện Đề án hằng năm

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân các cấp.

- *Cơ quan tham mưu:* Cơ quan Tư pháp cùng cấp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2020 và Kế hoạch năm 2018 trong quý II/2018, Kế hoạch các năm tiếp theo trong quý I (có thể lồng ghép vào Kế hoạch công tác PBGDPL).

- *Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch được ban hành.

b) Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan tham mưu:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Ban hành văn bản hướng dẫn năm 2018 trong quý II/2018, văn bản hướng dẫn các năm tiếp theo trong tháng 03 (có thể lồng ghép vào Kế hoạch PBGDPL).

- *Kết quả, sản phẩm:* Văn bản hướng dẫn được ban hành.

1.2. Đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc, chia sẻ kinh nghiệm về công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh, Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2018 - 2020.

- *Kết quả, sản phẩm:* Báo cáo kết quả, nghiên cứu, chia sẻ kinh nghiệm.

1.3. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh, Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh và cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:*

+ Kiểm tra, đánh giá kết quả: Hằng năm.

+ Tổng kết, khen thưởng: Năm 2020.

- *Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch, báo cáo, văn bản hướng dẫn, khen thưởng.

2. Triển khai thực hiện PBGDPL, tăng cường tiếp cận pháp luật cho thanh, thiếu niên

2.1. Thực hiện PBGDPL cho thanh, thiếu niên tự do, sinh sống, lao động tại địa bàn cư trú; thanh niên là công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang

a) Thông tin, phổ biến pháp luật; phản ánh thực tiễn thi hành pháp luật, kết quả, mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo, đài.

- *Cơ quan tham mưu và thực hiện:* Báo Lào Cai, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tin và truyền thông, báo chí đóng trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh, Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Chuyên. mục/phóng sự/chương trình/tin, bài được đăng tải hoặc phát sóng.

b) Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật cho thanh, thiếu niên; cuộc thi về giải pháp tăng cường công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên bằng hình thức trực tuyến, sân khấu hóa hoặc hình thức thi khác phù hợp với đối tượng và địa bàn theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp, Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức các cuộc thi, hội thi ở cấp tỉnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp hoặc chỉ đạo, hướng dẫn cấp huyện tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp hoặc theo yêu cầu của địa phương.

- *Kết quả, sản phẩm:* Cuộc thi/hội thi được tổ chức.

c) Vận hành thí điểm Tủ sách pháp luật điện tử cho thanh, thiếu niên trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh (nếu được chọn điểm theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp).

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

- *Kết quả, sản phẩm:* Tủ sách pháp luật được thí điểm vận hành trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh (nếu được chọn điểm).

d) Khuyến khích, huy động các tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cơ sở đào tạo luật tham gia phổ biến, tư vấn, trợ giúp về pháp luật cho thanh, thiếu niên (ưu tiên thanh, thiếu niên đặc thù) thông qua tổ chức các chương trình/hoạt động tình nguyện, miễn phí hướng về cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội luật gia; Đoàn luật sư cấp tỉnh, cơ sở đào tạo luật.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Các chương trình/hoạt động tình nguyện, miễn phí.

đ) Biên soạn, cung cấp các tài liệu về PBGDPL cho thanh, thiếu niên

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Sổ tay, đĩa hình, tiểu phẩm pháp luật, câu chuyện pháp luật, tờ gấp pháp luật, tình huống pháp luật.

2.2. Thông tin, phổ biến cho thanh niên đang lao động ở nước ngoài các quy định pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ, đời sống, công việc của thanh niên bằng hình thức phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan tham mưu và thực hiện:* Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Ngoại vụ.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- *Kết quả, sản phẩm:* Văn bản, báo cáo, hoạt động.

2.3. Thực hiện PBGDPL cho thanh niên là báo cáo viên pháp luật, cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo; thanh, thiếu niên là người học gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”

a) Tổ chức Cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho học sinh, sinh viên.

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan tham mưu:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Giáo dục và Đào tạo; Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Văn bản, kế hoạch, báo cáo kết quả cuộc thi.

b) Tổ chức các hoạt động PBGDPL cho thanh, thiếu niên theo Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân các cấp.

- *Cơ quan tham mưu:* Cơ quan Giáo dục cùng cấp.

- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan Tư pháp cùng cấp; Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và đào tạo.

- *Kết quả, sản phẩm:* Phù hợp với từng hoạt động cụ thể theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và đào tạo và trong Kế hoạch.

2.4. Thực hiện PBGDPL cho thanh, thiếu niên đặc thù theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với triển khai các chương trình, Đề án về PBGDPL do Bộ, ngành, địa phương chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Lao động – Thương binh và xã hội, Công an tỉnh, Ban Dân tộc hằng năm chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL cho thanh, thiếu niên đặc thù (khuyết tật, người lao động trong doanh nghiệp, nạn nhân mua bán người, nạn nhân bạo lực gia đình, người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ, người dân tộc thiểu số) gắn với triển khai các đề án phổ biến, giáo dục do Bộ, ngành, địa phương chủ trì, hướng dẫn thực hiện theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 – 2020, Quyết định số 3800/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo tiến độ của Kế hoạch.

- *Kết quả, sản phẩm:* Phù hợp với từng hoạt động cụ thể trong Kế hoạch.

3. Nghiên cứu, hoàn thiện chính sách pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên gắn với PBGDPL cho thanh, thiếu niên ngay trong quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật

3.1. Tổng hợp những vướng mắc, bất cập về chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên qua công tác PBGDPL để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân tỉnh.
- *Cơ quan tham mưu:* Sở Nội vụ.
- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp; Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Báo cáo tổng hợp rà soát, đề xuất.

3.2. Tổ chức các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, chương trình đối thoại trao đổi, góp ý dự thảo chính sách, pháp luật để huy động, phát huy trí tuệ của thanh, thiếu niên tham gia ngay từ khâu hoạch định chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên, đồng thời PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh, thiếu niên

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, chương trình đối thoại được tổ chức.

4. Nâng cao năng lực, kỹ năng PBGDPL, tiếp cận pháp luật cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; cán bộ quản lý, theo dõi công tác PBGDPL; cán bộ Đoàn, Hội, Đội; cán bộ quản lý nhà nước về thanh niên

4.1. Tổ chức các lớp/hội nghị tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật mới và kỹ năng PBGDPL

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng, Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Các lớp/hội nghị tập huấn được tổ chức, báo cáo kết quả.

4.2. Biên soạn bộ tài liệu hướng dẫn kỹ năng PBGDPL cho thanh, thiếu niên trên cơ sở sau khi Bộ Tư pháp phát hành Bộ tài liệu nguồn

- *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Năm 2018 – 2019, sau khi Bộ Tư pháp phát hành Bộ tài liệu nguồn.

- *Kết quả, sản phẩm*: Bộ tài liệu được phát hành.

5. Thực hiện chỉ đạo điểm, nhân rộng các mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên

5.1. Xây dựng một số mô hình PBGDPL cho thanh, thiếu niên để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chỉ đạo điểm của Đề án đến năm 2020

- *Cơ quan chủ trì thực hiện*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2018.

- *Kết quả, sản phẩm*: Mô hình PBGDPL cho thanh, thiếu niên được chỉ đạo điểm, nhân rộng; báo cáo rà soát, đề xuất.

5.2. Triển khai thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm

- *Cơ quan chủ trì*: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan tham mưu*: Sở Tư pháp tham cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hướng dẫn thực hiện chỉ đạo điểm phù hợp với thực tế của địa phương.

- *Cơ quan phối hợp*: Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm*: Các hoạt động chỉ đạo điểm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

1.1. Sở Tư pháp – Cơ quan thường trực

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu của công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

1.2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và tổ chức PBGDPL cho thanh thiếu niên là báo cáo viên pháp luật, cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo; thanh, thiếu niên là người học gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”.

1.3. Sở Lao động – Thương binh và xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động PBGDPL cho thanh thiếu niên trong các cơ sở dạy nghề, cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền quản lý của

ngành; chỉ đạo các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực đưa người Việt Nam đi lao động ở nước ngoài tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho thanh niên trước khi đi lao động ở nước ngoài.

1.4. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc ngành mình trong việc tổ chức thực hiện PBGDPL cho các đối tượng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật trong các trại tạm giam và thanh, thiếu niên vi phạm pháp luật thuộc thuần quyền quản lý của ngành mình.

- Hàng năm, Công an tỉnh xây dựng kế hoạch PBGDPL cho thanh thiếu niên vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của mình và chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện; chỉ đạo cán bộ, chiến sỹ trong thi hành công vụ tăng cường PBGDPL cho thanh thiếu niên.

1.5. Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức rà soát, củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác Đoàn tham gia PBGDPL; chỉ đạo, hướng dẫn lồng ghép PBGDPL với thực hiện các cuộc vận động, phong trào, chương trình, kế hoạch hành động của Đoàn, Hội.

Phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; tổ chức các hoạt động PBGDPL cho thanh, thiếu niên.

1.6. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

1.7. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp, hướng dẫn Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống truyền thanh huyện, thành phố và ở cơ sở bố trí thời lượng phù hợp để tuyên truyền, PBGDPL cho thanh thiếu niên.

1.8. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL cho thanh thiếu niên thông qua hoạt động truyền thông của mình.

1.9. Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản pháp luật hiện hành.

1.10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai và các tổ chức thành viên tăng cường phối hợp và huy động nguồn lực tuyên truyền, vận động, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho thanh, thiếu niên.

1.11. Các Sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan được giao phân công thực hiện Đề án tổ chức các hoạt động PBGDPL cho thanh thiếu niên.

- Trong phạm vi quản lý của mình, các Sở, ngành tổ chức PBGDPL, triển khai các phong trào học tập pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc giáo dục ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên.

1.12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của tỉnh và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương và định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp theo dõi, kiểm tra và hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Đề án tại địa phương.

- Đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tốt việc PBGDPL cho thanh, thiếu niên.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp của Luật ngân sách nhà nước, văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về các mức chi đảm bảo cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

Căn cứ vào các nhiệm vụ tại Kế hoạch, các đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ của Đề án xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nội dung trên, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai Đề án về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 20/11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Bộ Tư pháp.

Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Vụ Phổ biến GDPL (Bộ Tư pháp);
- CT, PCT1,2,3,4;
- VP Tỉnh ủy, VP HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBMTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Thành viên, Thư ký Hội đồng PBGDPL tỉnh;
- CVP, PCVP1;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

